TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 72/2021/QĐ-VHNGĐ-ST
Ngày: 28/05 /2021
V/v: yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v : Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần giải quyết việc dân sự

Chủ toạ phiên họp : Bà Bùi Thị Thu Hồng - Thẩm phán

Thư ký phiên họp : Bà Đinh Thúy Hương - Thư ký tòa án

Đại diện VKSNDTP Hà Nội : Bà NguyễnThị Ngọc Lan - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên họp để giải quyết việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 63/2021/TLST-VHNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2021 việc *" Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"* .

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị NTT, sinh năm 1987;

HKTT và trú tại: Số 33 Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội.

- Anh NQL, sinh năm 1990

HKTT: Tổ dân phố Mới, phường Ngọc Sơn, quận Kiến An, Hải Phòng.

Trú tại: Grand-Place 33/303, 1348 Ottignies-Louvain-la- Neuve, Bỉ.

Chị NTT có mặt, anh NQL có đơn xin vắng mặt.

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, bản tự khai của chị NTT và anh NQL có nội dung như sau*:*

Về tình cảm: Chị NTT và anh NQL tìm hiểu tiến tới hôn nhân và có đăng ký kết hôn vào ngày 13/04/2015 tại UBND phường Ngọc Sơn, quận Kiến An, Hải Phòng trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn anh chị chung sống tại Việt Nam hạnh phúc được một thời gian, đến tháng 3/2017 anh NQL sang Thụy Sĩ làm việc. Tháng 11/2018 chị NTT sang Thụy Sĩ đoàn tụ với chồng. Qúa trình chung sống cùng nhau, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, không còn tình cảm với nhau. Tháng 11/2020 chị NTT về Việt Nam, anh chị chính thức ly thân từ đó đến nay, không

ai còn quan tâm đến ai nữa. Nay cả hai anh chị đều xác định không còn tình cảm vợ chồng nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung : Không có.

Về tài sản chung, nợ chung : Anh chị không có, nên không yêu cầu Tòa án xem xét.

Tại phiên họp ngày 28/5/2021, chị NTT đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị và anh NQL. Chị NTT có ý kiến đồng ý nhận uỷ quyền, cam kết sẽ nhận, thông báo, giao các văn bản tố tụng của Toà án cho anh NQL.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phân tích việc dân sự về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội căn cứ điều 55 Luật hôn nhân gia đình chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa chị NTT và anh NQL và các thỏa thuận khác của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ việc dân sự đã được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tại phiên họp. Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận định như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị NTT và anh NQL tìm hiểu tiến tới hôn nhân và có đăng ký kết hôn vào ngày 13/04/2015 tại UBND phường Ngọc Sơn, quân Kiến An, Hải Phòng trên cơ sở tự nguyện, là hôn nhân hợp pháp. Qúa trình chung sống cùng nhau ở Thụy Sĩ, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, không còn tình cảm với nhau. Tháng 11/2020 chị NTT về Việt Nam, anh NQL ở lại Thụy Sĩ làm việc. Anh chị chính thức ly thân từ đó đến nay, không ai còn quan tâm đến ai nữa. Nay cả hai anh chị đều xác định không còn tình cảm vợ chồng nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu thuận tình ly hôn của hai bên là hoàn toàn tự nguyện không trái đạo đức xã hội, phù hợp với điều 55 Luật Hôn nhân gia đình, nên chấp nhận.

Về con chung: Không có

Về tài chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

Về lệ phí ly hôn: Chị NTT tự nguyện chịu cả 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, nên ghi nhận.

Quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phù hợp với pháp luật, nên chấp nhận.

Vì lẽ trên.

-Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

-Căn cứ khoản 2 Điều 67; Điều 149, Các Điều 361,367,369,370,371,397 Bộ luật tố tụng dân sự.

-Căn cứ điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

QUYẾT ĐỊNH

1-Chấp nhận đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa chị NTT và anh NQL

Chị NTT và anh NQL được chấm dứt quan hệ hôn nhân.

2-Về con chung: Không có

3-Về tài sản chung và vay nợ chung: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

4-Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị NTT chịu cả 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) lệ phí ly hôn gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí chị NTT đã nộp theo biên lai số 0000047 ngày 22/4/2021 tại Cục thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội. Nay chuyển thành lệ phí, chị NTT đã nộp đủ.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 28/05/2021.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- VKSND TP Hà Nội;
- Cục THADS thành phố Hà Nội;
- UBND phường Ngọc Sơn, quận Kiến An, Hải Phòng
- Các đương sự;
- Lưu HS - VP.

Bùi Thị Thu Hồng